

Số: 23/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN DẦU KHÍ

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102025250 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp cho Công ty Cổ phần Bất động sản Dầu khí;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bất động sản Dầu khí;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 26/06/2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2019

Trong đó một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch 2019 | Thực hiện 2019 | Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch (%) |
|-----|-----------------------------------|-------------|----------------|----------------|-------------------------------|
| I | Chỉ tiêu đầu tư phát triển | Tr.đồng | 217.300 | 155.030 | 71.34 |
| II | Chỉ tiêu tài chính | | | | |
| 1 | Tổng doanh thu | Tr.đồng | 309.400 | 428.214 | 138.4 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 17.560 | 19.975 | 113.75 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đồng | 17.460 | 19.975 | 114.40 |
| 4 | Tỷ lệ chia cổ tức | % | 8 | 8 | 100 |



2. Thông qua Báo cáo của HĐQT và Ban TGD về kế hoạch năm 2020. Một số chỉ tiêu chính như sau:

| STT | NỘI DUNG | Đơn vị tính | Kế hoạch 2019 | Thực hiện 2019 | Kế hoạch 2020 |
|------------|--|-------------|----------------|----------------|----------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| I | Chỉ tiêu đầu tư phát triển | tỷ đồng | 217.300 | 155.030 | 91.200 |
| 1 | Đầu tư các dự án phát triển và xây dựng cơ bản | tỷ đồng | 217.300 | 155.030 | 88.200 |
| 2 | Đầu tư mua sắm TSCĐ+công cụ, dụng cụ | tỷ đồng | 0.000 | 0.000 | 3.000 |
| II | Cơ cấu vốn đầu tư sử dụng cho các dự án BĐS | tỷ đồng | 217.300 | | |
| II | Chỉ tiêu tổng doanh thu | tỷ đồng | 309.400 | 428.214 | 293.100 |
| 1 | Doanh thu từ các công trình, dự án | tỷ đồng | 309.000 | 418.483 | 284.700 |
| | Dự án 97 Láng Hạ | tỷ đồng | 309.000 | 418.483 | 284.700 |
| 2 | Doanh thu từ hoạt động tài chính, hoạt động khác | tỷ đồng | 0.400 | 9.731 | 8.400 |
| III | Chỉ tiêu chi phí | | | | |
| 1 | Giá vốn hàng bán | tỷ đồng | 283.340 | 365.000 | 237.800 |
| 2 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | tỷ đồng | 5.500 | 21.600 | 19.000 |
| 3 | Chi phí bán hàng | tỷ đồng | 3.000 | | |
| IV | Chỉ tiêu lợi nhuận | | | | |
| 1 | Lợi nhuận trước thuế TNDN | tỷ đồng | 17.560 | 19.975 | 15.195 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | tỷ đồng | 17.460 | 19.975 | 15.195 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối cuối năm trước chuyển sang | tỷ đồng | | 492 | 3.801 |
| 4 | Tổng lợi nhuận chưa phân phối đến năm 2019 | tỷ đồng | | 20.467 | 18.996 |
| V | Dự kiến phân chia lợi nhuận | | | | |
| 1 | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi | tỷ đồng | 1.750 | 2.674 | 1.520 |
| 2 | Trích quỹ đầu tư phát triển tổng LN sau thuế (năm 2019 tỷ lệ 30%, kế hoạch năm 2020 tỷ lệ 15%) | tỷ đồng | 0.000 | 5.993 | 2.279 |

| STT | NỘI DUNG | Đơn vị tính | Kế hoạch 2019 | Thực hiện 2019 | Kế hoạch 2020 |
|-----------|---|-------------|---------------|----------------|---------------|
| 3 | Trích thưởng HĐQT & BKS, Ban TGD | tỷ đồng | 0.350 | 0.418 | 0.304 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế sau khi phân chia và trích lập các quỹ | tỷ đồng | 14.490 | 11.309 | 11.396 |
| 5 | Lợi nhuận chia cổ tức (chi trả khi được phân chia lợi nhuận từ Dự án 97 - 99 Láng Hạ) | tỷ đồng | 8.000 | 8.000 | 10.000 |
| 6 | Tỷ lệ chia cổ tức | % | 8 | 8 | 10 |
| 7 | Lợi nhuận sau thuế còn lại | | | 3.308 | 1.396 |
| 8 | Lợi nhuận lũy kế còn lại chưa phân phối đến cuối năm | | | 3.801 | 5.197 |
| VI | Chỉ tiêu tài chính khác | | | | |
| | Các khoản phải nộp ngân sách | tỷ đồng | 21.000 | 15.090 | 8.000 |

Về công tác đầu tư góp vốn: Trong năm 2020, thực hiện việc thoái vốn tại các Công ty góp vốn hoạt động không hiệu quả Công ty CP Phát triển nhân lực, Thương mại và Du lịch Viwaseen; Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ trên cơ sở quỹ dự phòng đã được trích lập và giá trị cổ phiếu tại thời điểm thoái vốn với mục tiêu bảo toàn nguồn vốn, công khai, minh bạch, tuân thủ các quy định của Pháp Luật và thu hồi vốn đầu tư để tập trung vốn cho hoạt động SXKD.

3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, kết quả sản xuất kinh doanh. Một số chỉ tiêu chính như sau:

| TT | Các chỉ tiêu | Số tiền (ĐVT: đồng) |
|------------|---|------------------------|
| I | Tổng tài sản | 535.851.569.424 |
| 1 | Tài sản ngắn hạn | 444.060.916.284 |
| 2 | Tài sản dài hạn | 91.790.653.140 |
| II | Nguồn vốn | 535.851.569.424 |
| 1 | Nợ phải trả | 414.133.211.581 |
| 2 | Vốn chủ sở hữu | 121.718.357.843 |
| III | Kết quả kinh doanh | |
| 1 | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 418.483.282.616 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế năm 2019 | 19.975.997.502 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế năm 2019 | 19.975.997.502 |

4. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2019, cụ thể như sau:

| | | |
|---|---|----------------|
| A | Lợi nhuận phân phối sau thuế năm 2019 | 19.975.997.502 |
| B | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối cuối năm trước chuyển sang | 492.753.731 |
| C | Tổng lợi nhuận chưa phân phối đến năm 2019 | 20.468.751.233 |
| D | Trích lập các Quỹ ($D = 1 + 2$) | 8.667.078.583 |
| 1 | Trích Quỹ Khen thưởng – Phúc lợi | 2.674.279.332 |
| 2 | Trích Quỹ Đầu tư phát triển (30% *A) | 5.992.799.251 |
| 3 | Trích thưởng HĐQT & BKS, Ban TGD | 418.285.663 |
| E | Chi trả cổ tức năm 2019: 8%/VĐL (khi Công ty được phân chia lợi nhuận từ Dự án Đầu tư xây dựng lại Khu tập thể cũ 97 – 99 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội) | 8.000.000.000 |
| F | Lợi nhuận sau thuế năm 2019 còn lại | 3.308.918.919 |
| G | Lợi nhuận lũy kế còn lại chưa phân phối đến 31/12/2019 | 3.801.672.650 |

5. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019

(Chi tiết như báo cáo gửi kèm tại tài liệu họp Đại hội cổ đông thường niên 2020).

6. Thông qua báo cáo quyết toán lương Ban Tổng giám đốc năm 2019, quyết toán và phê duyệt phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và Dự toán 2020; quyết toán và phê duyệt phương án trích thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành năm 2019 và 2020, cụ thể:

- Tổng số tiền lương, thu nhập của Ban Tổng giám đốc: 2.281.105.219 đồng. Trong đó, số tiền 744.050.483 đồng đã được hạch toán vào chi phí thực hiện dự án 97 -99 Láng Hạ, số tiền 581.831.382 đồng đã được hạch toán vào chi phí thực hiện dự án 59 - 63 Huỳnh Thúc Kháng và số tiền chi lương, thu nhập của Ban Tổng giám đốc được ghi nhận chi phí quản lý doanh nghiệp là: 955.223.354 đồng.

- Tổng số tiền thù lao HĐQT và BKS năm 2019 là 520.000.000 đồng, trong đó đã trả 520.000.000 đồng

- Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020: Chủ tịch HĐQT: Theo quy chế trả lương Công ty; thành viên HĐQT kiêm nhiệm 5.000.000 đồng/người/tháng; Thư ký HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng; Trưởng Ban Kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng; Thành viên Ban KS kiêm nhiệm: 3.000.000 đồng/người/tháng (Mức thù lao trên chưa bao gồm thuế TNCN phải nộp theo quy định và được trích từ lợi nhuận năm 2020).

- Trích tỷ lệ 2% tổng lợi nhuận sau thuế năm 2019 chi thưởng cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty theo Nghị quyết số 22/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 tổng số tiền là: 418.285.663 đồng.

- Phương án trích thưởng cho HĐQT, BKS và Ban điều hành năm 2020: trích 2% tổng lợi nhuận sau thuế năm 2020 chi thưởng cho Ban điều hành Công ty nếu Công ty hoàn thành chỉ tiêu tổng lợi nhuận kế hoạch năm 2020.

7. Thông qua việc lựa chọn kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020

- Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT chọn một trong các đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán cho Công ty năm 2020 là Công ty TNHH kiểm toán VACO; Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE) và Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là các đơn vị đủ điều kiện kiểm toán năm 2020 theo quy định của Bộ Tài chính.

- Trong trường hợp thời điểm ký hợp đồng đơn vị kiểm toán không đáp ứng được đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị khác trong danh sách phù hợp với quy định của pháp luật.

8. Thông qua nội dung sửa đổi, điều chỉnh Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty CP Bất động sản Dầu khí theo Tờ trình số 72/TTr-HĐQT ngày 16/06/2020.

9. Thông qua nội dung sửa đổi, điều chỉnh Quy chế quản trị nội bộ Công ty CP Bất động sản Dầu khí theo Tờ trình số 72/TTr-HĐQT ngày 16/06/2020.

Điều 2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty thay mặt Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Bất động sản Dầu khí thực hiện việc sửa đổi, điều chỉnh Điều lệ Tổ chức và Hoạt động; Quy chế quản trị nội bộ và ký, ban hành, tổ chức thực hiện các Nghị quyết/Quyết định về các nội dung đã được Đại hội thông qua theo đúng các quy định pháp luật, hiện hành.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA
CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC



Thân Thế Sơn